

Số: 111/2022/CV-BSGSL

Tp Vinh, ngày 19 tháng 4 năm 2022

V/v: Giải trình lợi nhuận BCTC quý 1 năm 2022 thay đổi hơn 10% so với cùng kỳ năm trước.

**Kính gửi: ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC;
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

Tên công ty: Công ty cổ phần Bia Sài Gòn Sông Lam

Địa chỉ: Khối 1, xã Hưng Đạo, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An

Mã số thuế: 2900783332

Người đại diện: Võ Hải Thanh Chức vụ: Giám đốc

Căn cứ thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính về việc công bố thông tin định kỳ của tổ chức quy định giải trình nguyên nhân đối với trường hợp lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh của kỳ công bố thay đổi từ 10% trở lên so với báo cáo cùng kỳ năm trước.

Công ty cổ phần Bia Sài Gòn Sông Lam giải trình Báo cáo tài chính quý 4 năm 2021 cụ thể như sau:

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2021	Tăng (+) Giảm (-)	Tỷ lệ
1	2	3	4=2-3	5=4/3
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	184,824,064,684	140,843,849,350	43,980,215,334	31%
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10=01- 02)	184,824,064,684	140,843,849,350	43,980,215,334	31%
4. Giá vốn hàng bán	161,031,851,657	132,447,522,236	28,584,329,421	22%
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng cung cấp dịch vụ (20=10-11)	23,792,213,027	8,396,327,114	15,395,885,913	183%
6. Doanh thu hoạt động tài chính	568,760,875	435,043,898	133,716,977	31%
7. Chi phí tài chính	-	699,953,826	(699,953,826)	-100%
8. Chi phí bán hàng	252,458,076	193,571,026	58,887,050	30%
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	5,786,897,776	6,721,393,384	(934,495,608)	-14%
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30=20+(21-22)-(24+25)}	18,321,618,050	1,216,452,776	17,105,165,274	1,406%
11. Thu nhập khác	144,000,000	144,000,000	0	0%



12. Chi phí khác	796,679	1,818,182	(1,021,503)	-56%
13. Lợi nhuận khác (40=31-32)	143,203,321	142,181,818	1,021,503	1%
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)	18,464,821,371	1,358,634,594	17,106,186,777	1,259%
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	4,311,710,678	(17,874,600)	4,329,585,278	24,222%
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	45,153,147	289,601,519	(244,448,372)	-84%
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60=50-51-52)	14,107,957,546	1,086,907,675	13,021,049,871	1,198%

Nguyên nhân kết quả kinh doanh quý 1 năm 2022 tăng so cùng kỳ là do:

- Sản lượng sản xuất và tiêu thụ tăng.
- Chi phí tài chính và chi phí quản lý giảm.

Trên đây là ý kiến giải trình của Công ty về việc biến động lợi nhuận sau thuế của Báo cáo tài chính quý 1 năm 2022 kính gửi đến Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước, Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT.



Hải Thanh

